

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HSST

Ngày 17/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành.

Ông Nguyễn Hữu Dân.

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Hải là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên toà:
Ông Lê Hồng Ngoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST-QĐ ngày 01/3/2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn C (Tên gọi khác HM) - Sinh ngày 02/5/1993, tại xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn LT, xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam con ông Bùi Văn K - Sinh 1966 và bà Bùi Thị T - Sinh năm 1971; vợ: Chưa có, nhưng Bùi Văn C sống như vợ chồng với chị Y H tại thôn Z, thị trấn PK, huyện NH, tỉnh Kon Tum và có 01 con chung là A Văn T – Sinh năm 2016;

tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2020 tại Tạm giam Công an tỉnh Kon Tum. Bị cáo có mặt phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 26/10/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xử phạt 06 (Sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2020. (Phạm tội tháng 02/2020).

Người bị hại: Anh Quách Văn D - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Làng CC, xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

- Anh Quách Văn H - Sinh năm 1992, anh Đoàn Văn V – Sinh 1991 và Trương Văn D – Sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Làng CC, xã LT, huyện NL, Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Văn Q – Sinh năm 1992. Địa chỉ: Làng NH, xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa người bị hại và người làm chứng vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm 02/7/2012 Bùi Văn C và Đoàn Văn Vở thôn LT, xã LT đến chơi ngoài đường, trước đám cưới của gia đình ông Phạm Thúc T ở thôn CC, xã LT, huyện NL. Tại đây do có mâu thuẫn từ trước nên Quách Văn H xông vào đánh Đoàn Văn , thấy vậy Bùi Văn C vào can và tham gia đánh H. Quách Văn D là bạn của H cũng xông vào đánh nhau với C, làm C bị ngã xuống ruộng bầm hết quần áo, được mọi người can ngăn, nên hai bên không đánh nhau nữa. Do bức tức vì bị D đánh ngã xuống ruộng, nên C lấy xe máy của anh Bùi Văn A ở cùng làng đang dựng cạnh đường, đi đến nhà bà Bùi Thị Tở thôn CC, xã LT là bác ruột của C gọi bà T dậy mở cửa, C vào nhà, không nói năng gì với bà T, C đi thẳng xuống bếp tìm lấy được một con dao, loại dao bầu của gia đình bà T rồi ra xe trở lại đám cưới tìm D.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, lúc này D đang trên đường đi đến huyện YĐ để đi chơi, C dùng xe máy đuổi theo. Phát hiện C đang đuổi theo mình, D điều khiển xe bỏ chạy đến đoạn đường thuộc khu vực làng ĐT (nay là thôn LP), xã LT, thì đuổi kịp, C chạy vượt lên, chặn trước đầu xe nên D bỏ xe chạy bộ ngược trở lại, C cầm dao chạy bộ đuổi theo, thấy vậy anh Trương Văn D và anh Nguyễn Văn Q đang đi xe mô tô cùng chiều, dừng lại để can ngăn nhưng không được, C đuổi tới nơi, vung dao lên chém thẳng từ trên xuống, theo phản xạ D dơ tay lên đỡ bị C chém trúng lòng bàn tay trái, D bị ngã xuống đường, C tiếp tục chém khoảng hai, ba nhát nữa vào người D, rồi cầm theo dao lên xe bỏ chạy theo hướng đi huyện YĐ, đến đoạn đường vắng, không xác định được vị trí C đã vứt bỏ con dao. C đi xe máy đến bạn tên là D ở làng X, xã CT, huyện CT gửi lại xe máy nhờ trả cho anh Bùi Văn A, đến rạng sáng ngày 03/7/2012 C bắt xe bỏ trốn vào tỉnh Kon Tum. Công an huyện Ngọc Lặc đã ra Quyết định truy nã số: 12/CANL ngày 05/11/2012 đối với Bùi Văn C.

Quách Văn D được đưa đến Trạm y tế xã LT sơ cứu, rồi được đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Lặc, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức tại Hà Nội để điều trị vết thương.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập hồi 0 giờ 00 phút, ngày 03/7/2012 tại Trạm y tế xã LT xác định: 01 vết thương rách da mặt trước trong cổ tay phải, kích thước dài 04 cm, rộng 0,5 cm, sâu không xác định, bờ vết sắc gọn, đang chảy máu. 01 vết thương rách da từ đốt 1 ngón 2 đến đốt 1 ngón 5 mặt trước

bàn tay trái, sâu không xác định, bờ vết sắc gọn. 01 vết thương rách da mặt sau bàn tay trái, dài 03 cm, rộng 0,5 cm, sâu không xác định, bờ vết sắc gọn. 01 vết thương rách da vùng bụng, ngang rốn dài 10 cm. 01 vết thương rách da vùng bụng dưới rốn 3 cm kích thước 3,5 cm. Kết luận giám định pháp y thương tích số: 2344/GDPYTT-PC54 ngày 27/9/2012 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Mức độ tổn hại sức khỏe của Quách Văn D tại thời điểm giám định là 32,23 %.

Kết quả điều tra xác định: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Bùi Văn C bỏ trốn khỏi địa phương vào các tỉnh tây nguyên. Đến cuối năm 2015 C làm quen và sống như vợ chồng với chị Y H, sinh ngày 27/4/1996 không đăng ký kết hôn, không đăng ký tạm trú, có 01 con chung là A Văn T sinh năm 2016. Ngày 02/3/2020 sau khi bị bắt về hành vi khai thác gỗ trái phép, tại Công an huyện ĐT, tỉnh Kon Tum, Bùi Văn C xin đầu thú khai nhận hành vi gây thương cho anh D đêm 02/7/2012 tại xã LT.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra không truy tìm được hung khí.

Bồi thường dân sự: Ngày 28/7/2012 bị hại yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền bù đắp tổn thất tinh thần tổng số: 25.538.478đ. Trong quá trình bị hại điều trị vết thương, gia đình Bùi Văn C đã thăm hỏi, đồng viên vụ nguyên bồi thường số tiền là 6.300.000đ, số tiền còn lại 19.268.478đ, anh Quách Văn D xét thấy sức khỏe đã ổn định, nên tự nguyện không yêu cầu C phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 21 ngày 20/8/2020. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc truy tố Bùi Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Bùi Văn C. Xử phạt bị cáo Bùi Văn C mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù và áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt tại bản án số 20/2020/HS-ST ngày 26/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Kon Tum, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 11 năm đến 11 năm 06 tháng tù, bị cáo được trừ đi thời gian đã chấp hành hình phạt từ ngày 01/3/2020 đến nay, Công nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 6.300.000đ và chấp nhận sự tự nguyện của anh D về việc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 19.268.000đ và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, nhất trí với điểm khoản điều luật, mức án Kiểm sát viên luận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình và ban hành các văn bản, quyết định tố tụng đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật.

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 02/7/2012 do mâu thuẫn với nhau từ trước Bùi Văn C đã dùng dao chém vào tay và vào người anh Quách Văn D gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32,23%. Bùi Văn C sử dụng dao gây thương tích cho anh D thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh D, đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, truy tố Bùi Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1, khoản 2 của Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của anh D, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 6.300.000đ và sau khi bị truy nã bị cáo đã đầu thú thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngày 26/10/2020 Bùi Văn Cường bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xử phạt 06 (Sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. (Phạm tội tháng 02/2020. Bản án đã có hiệu lực pháp luật) là hành vi bị cáo phạm tội sau xét xử trước, nên lần phạm tội này bị cáo không bị áp dụng tình tiết “Tái phạm” tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng cần phải áp dụng Khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt của bản án đã có hiệu lực và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị truy nã, nên phải cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường: Anh D tự nguyện không yêu cầu bồi thường số tiền còn lại 19.268.000đ, chấp nhận sự tự nguyện của anh D.

[6]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Văn C.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn C 05 (Năm) tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) năm tù tại bản án số 20/2020/HS-ST ngày 26/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Buộc bị cáo Bùi Văn C phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2020.

Về trách nhiệm bồi thường: Công nhận bị cáo Bùi Văn C đã bồi thường cho anh Quách Văn D số tiền 6.300.000đ. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Quách Văn D về việc không yêu cầu bị cáo Bùi Văn C phải bồi thường số tiền còn lại là 19.268.000đ. Công nhận bị cáo Bùi Văn C đã thực hiện xong phân trách nhiệm bồi thường cho anh Quách Văn D.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo vắng mặt người bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/3/2021. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Ngọc Lặc;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

